

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm 2018



CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ VI NA TA BA  
Ban Giám Đốc

# MỤC LỤC

<b>BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2018</b>	<b>1</b>
<b>I. Thông tin chung</b>	<b>1</b>
1. Thông tin khái quát	1
2. Quá trình hình thành và phát triển Công ty	1
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	1
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	1
5. Định hướng phát triển	2
6. Các rủi ro	3
<b>II. Tình hình hoạt động trong năm</b>	<b>3</b>
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	3
2. Tổ chức và nhân sự	3
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	5
4. Tình hình tài chính	5
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	6
<b>III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám Đốc</b>	<b>7</b>
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	7
2. Tình hình tài chính	7
3. Kế hoạch phát triển trong tương lai	8
4. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (không có).	9
<b>IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty</b>	<b>9</b>
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty	9
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty	10
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	10
<b>V. Quản trị công ty</b>	<b>10</b>
1. Hội đồng quản trị	10
2. Ban Kiểm soát	122
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.	13
<b>VI. Báo cáo tài chính</b>	<b>13</b>
1. Ý kiến kiểm toán	14
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán (Báo cáo đính kèm)	14



# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

## I. Thông tin chung

### 1. Thông tin khái quát

Tên giao dịch	:CTY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ VI NA TA BA	
GPKD số	:0305020995	
Vốn điều lệ	:115.000.000.000 VND (Một trăm mười lăm tỷ đồng)	
Vốn chủ sở hữu	:114.000.000.000 VND (Một trăm mười bốn tỷ đồng)	
Địa chỉ	:27 đường số 8, cư xá Bình Thới, Phường 08, Quận 11, Tp.HCM	
Số điện thoại	:+84 28 39560681	Số fax:+84 28 39560682
Email	:vntbinvest@vnn.vn	Website:www.vinainvest.com.vn
Mã cổ phiếu	: VTJ	

### 2. Quá trình hình thành và phát triển Công ty

Công ty cổ phần Thương mại và Đầu tư VI NA TA BA được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 4103006943 ngày 07 tháng 06 năm 2007 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp. Công ty chính thức đi vào hoạt động với mô hình công ty Cổ phần từ ngày 01 tháng 07 năm 2007. Các Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi sau đó với lần thay đổi gần đây nhất (lần thứ 11) là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0305020995 ngày 19 tháng 09 năm 2018.

Các đơn vị trực thuộc tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2018 bao gồm: Không có

### 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty bao gồm:

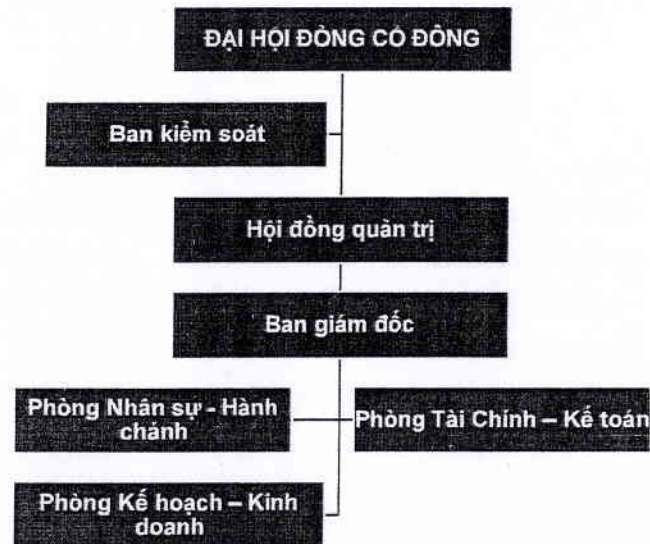
- Mua bán nguyên phụ liệu ngành thuốc lá;
- Kinh doanh vận chuyển hàng hóa bằng ô tô, tàu hỏa;
- Mua bán thuốc lá điếu sản xuất trong nước;
- Kinh doanh Bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
- Hoạt động tư vấn quản lý.

Địa bàn kinh doanh: Trong nước.

### 4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- a. Mô hình quản trị

Công ty thực hiện mô hình quản trị của Công ty đại chúng, thực hiện theo đúng các quy định của Luật doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn khác, bao gồm:



b. Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

## 5. Định hướng phát triển

a. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Phát triển bền vững, tập trung phát triển thành Công ty có uy tín trong các lĩnh vực kinh doanh như: cho thuê văn phòng, phân phối sản phẩm thực phẩm chế biến công nghiệp và các sản phẩm tiêu dùng khác.
- Sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của Công ty.
- Luôn đảm bảo tính công khai minh bạch trong hoạt động.
- Luôn đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông của Công ty.
- Đảm bảo chăm lo đời sống của cán bộ công nhân viên Công ty ngày càng tốt hơn.
- Nghiên cứu phát triển các dự án sản xuất các mặt hàng thực phẩm như: Chè, Cà phê

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Tái cấu trúc nguồn lực để đảm bảo thực hiện các kế hoạch kinh doanh theo từng thời kỳ.
- Chuyển hướng kinh doanh phù hợp với thế mạnh hiện có của Công ty, trong đó, tập trung vào các sản phẩm liên quan đến ngành thực phẩm chế biến công nghiệp và sản phẩm tiêu dùng.
- Xây dựng đội ngũ nhân viên có trình độ, năng lực ... phù hợp với từng thời điểm chiến lược phát triển của Công ty.
- Thực hiện triệt để công tác quản trị rủi ro, đảm bảo không thất thoát các nguồn lực.

- Thực hiện các hình thức huy động vốn phù hợp với các quy định của pháp luật nhằm đảm bảo nguồn vốn hợp lý cho việc thực hiện các mục tiêu hoạt động kinh doanh của Công ty trong từng thời kỳ.
- Mở rộng hợp tác kinh doanh trong các lĩnh vực tiêu dùng khác.
- Xác định mục tiêu thành nhà phân phối chuyên nghiệp hàng tiêu dùng tại Việt Nam.
  - c. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.
- Các sản phẩm của Công ty, các dịch vụ do Công ty cung cấp đều được các cơ quan có uy tín trong và ngoài nước tổ chức kiểm định.
- Tuân thủ các chính sách pháp luật trong việc phân phối các sản phẩm có nguồn gốc rõ ràng;

## 6. Các rủi ro

Nền kinh tế trong và ngoài nước gặp nhiều khó khăn; sức tiêu dùng bị suy giảm nghiêm trọng khi chính sách thắt chặt tiền tệ nhằm kiềm chế lạm phát dẫn đến sức mua của thị trường giảm mạnh, người dân thắt chặt mọi chi tiêu. Chính sách của Chính phủ đối với việc giải cứu lĩnh vực bất động sản; sự hồi phục nền kinh tế, sẽ ảnh hưởng rất lớn đến mảng hoạt động kinh doanh bất động sản của Công ty.

## II. Tình hình hoạt động trong năm

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KH 2018	TH 2018	Tỉ lệ TH/KH (%)
A	Tổng Doanh thu	Triệu đồng	135.573.000.000	20.740.956.312	15,30
B	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	4.187.200.000	-10.135.260.178	

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Năm 2018 Công ty vẫn tiếp tục thực hiện định hướng xuyên suốt của Hội đồng quản trị là lấy việc kinh doanh các sản phẩm thuốc lá làm mục tiêu hoạt động kinh doanh chính của Công ty.

Tuy nhiên, từ tháng 04 năm 2017, việc chấm dứt việc phân phối sản phẩm thuốc lá Demi Slim với đối tác là Công ty TNHH MTV Thuốc lá Sài Gòn đã ảnh hưởng rất lớn đến tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty, kể cả hiệu quả của Công ty.

### 2. Tổ chức và nhân sự

#### a. Danh sách Ban điều hành

Lý lịch tóm tắt	Thông tin
1. Ông Nguyễn Đức Thuận	
– Giới tính	Nam
– Ngày tháng năm sinh	27/03/1966

Lý lịch tóm tắt	Thông tin
- Nơi sinh	Gia Lai
- Quốc tịch	Việt Nam
- Trình độ chuyên môn	Cử nhân TCKT _ Thạc sĩ QTKD
- Chức vụ	Giám đốc _ Thành viên HĐQT
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	0,669%
<b>2. Ông Nguyễn Thế Tông</b>	
- Giới tính	Nam
- Ngày tháng năm sinh	21/11/1958
- Nơi sinh	Sài Gòn
- Quốc tịch	Việt Nam
- Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế
- Chức vụ	Phó Giám đốc
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	0%
<b>3. Ông Cao Phước Thái Hòa</b>	
- Giới tính	Nam
- Ngày tháng năm sinh	19/02/1982
- Nơi sinh	Tp.HCM
- Quốc tịch	Việt Nam
- Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế Tài Chính
- Chức vụ	Trưởng phòng Phòng Tài chính Kế toán
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	0%

b. Những thay đổi trong ban điều hành năm 2018

Không có

c. Số lượng cán bộ, nhân viên.

Cơ cấu cán bộ công nhân viên	Số lượng tại ngày 31/12/2018 (người)
1. Trên đại học (Thạc sĩ)	2
2. Đại học	8
3. Cao đẳng	3

4. Trung cấp	3
5. Trung học dạy nghề	0
6. Lao động phổ thông	6
<b>Tổng cộng</b>	<b>22</b>

Thu nhập bình quân của người lao động trong năm 2018 đạt 9.500.000 đồng/người/tháng

Công ty áp dụng Quy chế tiền lương để thực hiện chính sách trả lương cho người lao động dựa vào nguyên tắc phân phối theo lao động và mức độ đóng góp vào của người lao động đối với Công ty, không phân phối bình quân. Việc chi trả lương cho người lao động đúng thời gian quy định mỗi tháng 2 kỳ; Kỳ I: Trả tạm ứng lương từ ngày 18 – 20 hàng tháng, Kỳ II: Trả lương còn lại từ ngày 05 – 07 của tháng sau.

Các chính sách về tiền thưởng như: Lễ tết, lương tháng 13, thưởng động viên...được Công ty thực hiện đầy đủ theo Thỏa ước lao động.

Các chế độ chính sách về Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hộ lao động, đào tạo được Công ty thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, các trang thiết bị an toàn cho người lao động đều được Công ty đáp ứng.

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

#### a. Các khoản đầu tư lớn

Năm 2018, Công ty không thực hiện triển khai thêm các dự án đầu tư nào khác.

#### b. Các công ty con, công ty liên kết

Công ty đã rút phần vốn góp 20% vốn điều lệ vào CÔNG TY TNHH BAO BÌ HIỆP NGUYỄN VINA theo giấy phép đăng ký kinh doanh số 1101700715 ngày 13/06/2014. Đến tháng 11 tháng 2018, thực hiện Nghị quyết HĐQT, Công ty đã tiến hành thoái hết vốn tại Công ty Hiệp Nguyên.

### 4. Tình hình tài chính

#### a. Tình hình tài chính (Đvt: Triệu đồng)

STT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Tăng (giảm) so với năm 2017	
				%	Thành tiền
1	Tổng tài sản	134,162,852	110,073,076	82.04	(24,089,776)
2	Nợ phải trả	12,379,112	5,104,275	41.23	(7,274,837)
3	Vốn chủ sở hữu	121,783,740	104,968,801	86.19	(16,814,939)

#### b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Ghi chú
1. <i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: <u>Tài sản lưu động</u> Nợ ngắn hạn	21,14	15,96	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>Tiền và các khoản tương đương tiền</u> Nợ ngắn hạn	17,15	4,0	
2. <i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
<u>Nợ phải trả</u> Tổng nguồn vốn	0,09	0,05	
<u>Nợ phải trả</u> Vốn chủ sở hữu	0,10	0,05	
3. <i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	3,41	0,13	
4. <i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
<u>Lợi nhuận sau thuế</u> Doanh thu thuần	0,008	- 0,7	
<u>Lợi nhuận sau thuế</u> Vốn chủ sở hữu	0,03	-0,10	
<u>Lợi nhuận sau thuế</u> Tổng tài sản	0,025	-0,09	

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**

a. Cổ phần: Tính đến 31/12/2018

- Số lượng cổ phần phổ thông đăng ký phát hành :11.500.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần phổ thông đã bán ra :11.400.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần phổ thông đang lưu hành :11.400.000 cổ phần
- Mệnh giá cổ phần đang lưu hành :10.000 đồng/cổ phần

b. Cơ cấu cổ đông tổ chức và cá nhân:

Thông tin chi tiết về cổ đông lớn: Tính đến 29/12/2018

Tên cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
-------------	-------------------------	--------------



<b>I.Cổ đông chiếm tỷ lệ từ 5% trở lên:</b>		
- Cty Quy Viet Cat	1.710.000	15%

- c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có
- d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có
- e. Các chứng khoán khác: Không có

### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám Đốc

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

*ĐVT: triệu đồng*

ST T	Chỉ tiêu	Thực hiện 2017	KH 2018	TH 2018	So sánh (%)	
					TH2018/TH 2017	TH2018/KH 2018
1.	Tổng doanh thu	460.865	135.573	20.741	4,5	15,30
2.	Lợi nhuận sau thuế	3.413	4.187	-10.135	0	0

Phân tích hoạt động kinh doanh chính năm 2018:

-Việc thay đổi và chấm dứt 1 số hợp đồng phân phối sản phẩm thuốc lá đã ảnh hưởng lớn đến doanh thu và hiệu quả kinh doanh trong năm 2018 của Công ty;

-Người tiêu dùng ngày càng quan tâm đến vấn đề sức khỏe, bên cạnh đó, những cảnh báo về tác hại của sản phẩm thuốc lá ngày càng sâu rộng nên cũng đã ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng của Công ty.

#### 2. Tình hình tài chính

- a. Tình hình tài sản

*ĐVT: triệu đồng*

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm	Chênh lệch	
			Giá trị	Tỷ lệ
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>82.710,57</b>	<b>114.518,17</b>	<b>-31.807,60</b>	<b>72,22</b>
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	20.685,28	92.921,96	-72.236,68	22,26
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	51.973,03	10.992,96	40.980,07	472,78
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	5.183,42	5.417,32	-233,90	95,68
IV. Hàng tồn kho	1.994,39	2.455,61	-461,22	81,22
V. Tài sản ngắn hạn khác	2.874,45	2.730,31	144,14	105,28
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>27.362,50</b>	<b>19.644,68</b>	<b>7.717,82</b>	<b>139,28</b>
I. Các khoản phải thu dài hạn	15	15	0	0
II. Tài sản cố định	1.609,30	1.975,43	-366,13	81,46
III. Bất động sản đầu tư	7.551,36	7.689,07	-137,71	98,21
IV. Tài sản dở dang dài hạn	4.877,39	4.877,39	0	0
V. Đầu tư tài chính dài hạn	13.000,00	5.000,00	8.000,00	260,00
VI. Tài sản dài hạn khác	309,45	87,80	221,65	352,45
<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>110.073,07</b>	<b>134.162,85</b>	<b>-24.089,78</b>	<b>82,04</b>

b. Tình hình nợ phải trả

*ĐVT: triệu đồng*

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm	Chênh lệch	
			Giá trị	Tỷ lệ
<b>A. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>5.104,28</b>	<b>12.379,11</b>	<b>-7.274,83</b>	<b>41,23</b>
I. Nợ ngắn hạn	5.104,28	12.279,11	-7.174,83	41,57
II. Nợ dài hạn	0	100,00	-100,00	

**3. Kế hoạch phát triển trong tương lai**

Công ty đánh giá năm 2019 vẫn tiếp tục là năm có nhiều khó khăn, thách thức đối với nền kinh tế nói chung và với Công ty nói riêng. Do đó, Công ty cần có những định hướng và bước đi thích hợp để đảm bảo tăng trưởng bền vững.

Trên cơ sở đó, Công ty đã xác định tiếp tục phương hướng chiến lược xây dựng Công ty trở thành một nhà phân phối chuyên nghiệp trong lĩnh vực hàng tiêu dùng nhanh, lấy các mặt hàng thực phẩm công nghiệp, không chỉ chú trọng các khu vực thành thị mà còn gia tăng mức độ thâm nhập thị trường các khu vực nông thôn có tiềm năng lớn.

Với định hướng đó, trong năm 2019, Công ty sẽ tập trung mọi nỗ lực để thực hiện một số giải pháp như sau:

- Tích cực nghiên cứu và tìm kiếm sản phẩm, tập trung vào các sản phẩm chế biến công nghiệp như: Trà, Sữa, Cà phê... tìm kiếm đối tác để đa dạng hóa các sản phẩm kinh doanh, phù hợp với mô hình hoạt động hiện tại của Công ty.
- Trên cơ sở nghiên cứu, phân tích và đánh giá chặt chẽ, tìm kiếm những cơ hội đầu tư hoặc M&A với các đơn vị khác nhằm đa dạng hóa lĩnh vực hoạt động, qua đó đảm bảo sự phát triển ổn định và bền vững cho Công ty.
- Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu lại các khoản mục đầu tư, tìm cơ hội thoái vốn tại các khoản đầu tư tài chính khi có cơ hội thuận lợi, nhượng bán căn hộ tại Cần Thơ để cân đối lại cơ cấu nguồn vốn đầu tư, tăng tính thanh khoản của Công ty.
- Về quản lý: thực hiện nhiều biện pháp tăng cường công tác quản lý SXKD chặt chẽ, tiết kiệm chi phí hợp lý, trong đó tiếp tục thực hiện việc đánh giá phân tích các khoản chi phí (chi phí bán hàng, chi phí quản lý) nhằm đảm bảo sử dụng một cách hợp lý các khoản chi phí, mang lại hiệu quả cao nhất cho Công ty.

**4. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (không có).**

**IV.Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

**1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty**

**a. Công tác tổ chức**

Với việc tham gia của các thành viên Hội đồng quản trị mới, Công ty đã từng bước đáp ứng được quy định của nhà nước và của Điều lệ Công ty về thành viên Hội đồng quản trị, đồng thời đã tạo được nhiều chuyên biến tích cực trong hoạt động của Hội đồng quản trị.

Thông tin về thành viên Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Vũ Thị Mai Thùy	Trưởng BKS	Bắt đầu là Trưởng ban 01/07/2015	02/02	100	
2	Bà Nguyễn Thị Thu Bình	Thành viên BKS	Bắt đầu là thành viên năm 2013	02/02	100	
3	Bà Nguyễn Thị Dung	Thành viên BKS	Bắt đầu là thành viên 18/06/2015	02/02	100	

**b. Công tác giám sát của HĐQT**

Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện việc giám sát đối với Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty thông qua việc theo dõi, kiểm tra các báo cáo tài chính, các báo cáo thống kê, các báo cáo kế hoạch sản xuất kinh doanh định kỳ, các buổi họp giao ban của Công ty, nhằm đảm bảo các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thực hiện đúng theo các quy định của pháp luật và đúng tinh thần nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Năm 2018, Hội đồng quản trị Công ty đã nâng cao vai trò giám sát của từng thành viên trong các nhiệm vụ cụ thể được phân công. Với trách nhiệm của mình, từng thành viên Hội đồng quản trị đã thường xuyên trao đổi, làm việc với Ban Giám đốc trong quá trình thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2018; tái cơ cấu lại các hoạt động kinh doanh chính, các khoản đầu tư tài chính của Công ty; đồng thời sử dụng các nguồn vốn lưu động và vốn vay có hiệu quả, tập trung phát triển các ngành nghề liên quan đến ngành thuốc lá, trên tinh thần thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

### c. Công tác ban hành quy chế

Công ty hoạt động có tổ chức và nề nếp theo đúng các quy định của nhà nước, HĐQT Công ty đã triển khai hoàn thiện công tác xây dựng và ban hành các nội quy, quy chế hoạt động.

Nhằm từng bước hoàn thiện các Quy chế, Quy định...để chuẩn bị việc chuyển đổi giao dịch cổ phiếu của Công ty từ sàn Upcom sang sàn giao dịch niêm yết, Hội đồng quản trị đã hoàn thiện và ban hành các quy chế như: Quy chế công bố thông tin, Quy chế quản trị nội bộ. Đồng thời, Hội đồng quản trị cũng đã chỉ đạo Ban Giám đốc cập nhật và ban hành các Quy định về Nội quy lao động, An toàn lao động, Phòng cháy chữa cháy...phù hợp với quy định nhà nước và hoạt động hiện tại của Công ty, nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty được chặt chẽ.

## 2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Ban Giám đốc, lãnh đạo các đơn vị phòng ban trong Công ty đã tiến hành nghiêm túc việc kiểm tra định kỳ, đột xuất nên đã không để xảy ra thiệt hại về mặt vật chất, sai phạm trong công tác, hạn chế đến mức thấp nhất việc lãng phí, cũng như các rủi ro thiệt hại khác.

Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện việc giám sát đối với Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty thông qua việc theo dõi, kiểm tra các báo cáo tài chính, các báo cáo thống kê, các báo cáo kế hoạch sản xuất kinh doanh định kỳ, các buổi họp giao ban của Công ty, nhằm đảm bảo các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thực hiện đúng theo các quy định của pháp luật và đúng tinh thần nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị cũng đánh giá rất cao về tinh thần, trách nhiệm của Ban Giám đốc trong năm vừa qua trong quá trình điều hành hoạt động, đem lại hiệu quả cao cho Công ty và cổ đông.

## 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Đánh giá năm 2019 vẫn là năm tiếp tục khó khăn của nền kinh tế nói chung và Công ty nói riêng. Do đó, trong năm 2019, HĐQT sẽ tập trung mọi nỗ lực để hỗ trợ, chỉ đạo Ban Giám đốc thực hiện một số chiến lược kinh doanh như sau:

- Mạnh dạn trong việc tìm kiếm cơ hội, chuyển hướng chiến lược, mở rộng hoạt động kinh doanh sang các lãnh vực sản xuất và thương mại với tính chất ổn định và lâu dài.
- Tập trung nghiên cứu một định hướng kinh doanh thật sự cụ thể, có khả năng tạo bước chuyển biến tích cực trong mọi hoạt động của Công ty.
- Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu lại các khoản mục đầu tư, tìm cơ hội thoái vốn tại các khoản đầu tư tài chính khi có cơ hội thuận lợi; nhượng bán căn hộ tại Cần Thơ để cân đối lại cơ cấu nguồn vốn đầu tư, tăng tính thanh khoản của Công ty.

## V. Quản trị công ty

### 1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự họp
1	Ô. Nguyễn Triết	CT HĐQT	CT HĐQT từ 24/04/2013	3/3	100	
2	Ô. Nguyễn Đức Thuận	Thành viên	TV HĐQT từ 2008	3/3	100	
3	Ô. Thái Hoàng Long	Thành viên	TV HĐQT từ 20/04/2012	2/3	66,67	Công tác nước ngoài
4	Lê Khả Tuyên	Thành viên	TV HĐQT từ 21/11/2016	3/3	100	
5	Trần Việt Thắng	Thành viên	TV HĐQT từ 02/11/2017	3/3	100	

b. Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị

HĐQT cũng đã kiểm điểm đánh giá hoạt động của các Tiêu ban như sau:

**Tiêu ban Tiêu thụ:** bao gồm các thành viên HĐQT và một số thành viên khác có kinh nghiệm, mối quan hệ với các đối tác, khách hàng ở lĩnh vực thuốc lá điều trong và ngoài nước. Với kinh nghiệm và mối quan hệ sâu rộng, do đó khi việc thay đổi nhà cung cấp thuốc lá bao, các thành viên của Tiêu ban đã có nhiều nỗ lực trong việc hợp tác để đưa ra các sản phẩm thuốc lá bao mới trong thời gian nhanh nhất.

**Tiêu ban Đầu tư:** Đây là lĩnh vực hoạt động mới của Công ty nhằm sử dụng hiệu quả nhất nguồn vốn. Tuy nhiên, với kinh nghiệm của các thành viên đang là lãnh đạo của các Công ty tài chính, chứng khoán... nên từng bước đưa hoạt động đầu tư vào nề nếp. Mặc dù, năm 2018, việc đầu tư tài chính của Công ty còn bị lỗ do sự thay đổi của thị trường chứng khoán, nhưng HĐQT vẫn đánh giá năm 2019 hoạt động của Tiêu ban Đầu tư sẽ mang lại hiệu quả tốt nhất của việc sử dụng nguồn vốn hiện tại của Công ty.

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2018, công tác giám sát của Hội đồng quản trị tập trung vào các nhiệm vụ chính như: Thực hiện tốt Đại hội cổ đông thường niên năm 2018; tái cơ cấu lại các hoạt động kinh doanh chính, các khoản đầu tư tài chính của Công ty; đồng thời sử dụng các nguồn vốn lưu động và vốn vay có hiệu quả, tập trung phát triển các ngành nghề kinh doanh, trên tinh thần thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Các văn bản do HĐQT ban hành:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số 01/NQ-VNTB	06/03/2018	Phê duyệt thời gian chốt DS cổ đông để tổ chức ĐHCĐ thường niên 2017
2	Số 02/NQ-VNTB	06/03/2018	NQ phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT (tạm thời) nhiệm kỳ 2016-2021
3	Số 03/NQ-VNTB	06/03/2018	NQ phê duyệt thay đổi nhân sự trong Tiểu Ban Đầu Tư Tài Chính năm 2018

4	Số 04/NQ-VNTB	06/03/2018	NQ phê duyệt dự thảo Kế hoạch kinh doanh năm 2018
5	Số 05/NQ-VNTB	28/03/2018	NQ phê duyệt thời gian và địa điểm để tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2018
6	Số 09/NQ-VNTB	18/06/2018	NQ phê duyệt v/v Mua Trái phiếu doanh nghiệp của Công ty Cổ phần Mua bán nợ Thế hệ mới và Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Tây Hồ Tây
7	Số 10/NQ-VNTB	11/07/2018	Chốt danh sách cổ đông chi trả cổ tức năm 2017
8	Số 11/NQ-VNTB	23/07/2018	Phê duyệt lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2018
9	Số 12/NQ-VNTB	01/08/2018	Phê duyệt thoái vốn tại Công ty TNHH Bao Bì Hiệp Nguyên Vina
10	Số 13/NQ-VNTB	20/08/2018	Phê duyệt về việc rút tài sản đảm bảo cho trái phiếu Công ty Cổ phần phát triển Bất Động Sản Tây Hồ Tây
11	Số 14/NQ-VNTB	13/09/2018	Phê duyệt thay đổi địa chỉ trụ sở Công ty
12	Số 15/NQ-VNTB	08/10/2018	Phê duyệt chuyển nhượng trái phiếu cho Công ty Cổ phần mua bán Thế Hệ Mới
13	Số 16/NQ-VNTB	21/11/2018	Thông qua chấp thuận đơn từ nhiệm thành viên HĐQT
14	Số 17/NQ-VNTB	21/11/2018	NQ triệu tập họp đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018.

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: Không có.

e. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty  
Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm.

Ô. Nguyễn Triết	Chủ tịch HĐQT.
Ô. Nguyễn Đức Thuận	Giám đốc, TV HĐQT.
Ô. Thái Hoàng Long	TV HĐQT.
Ô. Lê Khả Tuyên	TV HĐQT.
Ô. Trần Trọng Tài	TV HĐQT.
Ô. Trần Việt Thắng	TV HĐQT.

## 2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Lý lịch tóm tắt	Thông tin
1. Bà Vũ Thị Mai Thùy	
- Giới tính	Nữ
- Ngày tháng năm sinh	06/03/1983

Lý lịch tóm tắt	Thông tin
- Nơi sinh	Biên Hòa
- Quốc tịch	Việt Nam
- Trình độ chuyên môn	Đại học
- Chức vụ công tác tại Công ty	Trưởng ban kiểm soát
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	0%
<b>2. Bà Nguyễn Thị Dung</b>	
- Giới tính	Nữ
- Ngày tháng năm sinh	09/09/1988
- Nơi sinh	Hải Dương
- Quốc tịch	Việt Nam
- Trình độ chuyên môn	Đại học
- Chức vụ công tác tại Công ty	Thành viên Ban kiểm soát
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	
<b>3. Bà Nguyễn Thị Thu Bình</b>	
- Giới tính	Nữ
- Ngày tháng năm sinh	15/09/1973
- Nơi sinh	Hải Phòng
- Quốc tịch	Việt Nam
- Trình độ chuyên môn	Đại học
- Chức vụ công tác tại Công ty	Thành viên Ban kiểm soát
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	0%

**b. Hoạt động của Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát công ty trong năm 2018 đã thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm soát của mình, cụ thể như sau:

- Tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng quản trị để theo dõi và giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty;
- Kiểm tra các Báo cáo tài chính hàng tháng, hàng quý của phòng Tài chính - Kế toán trước khi trình Hội đồng quản trị;
- Kiểm tra, giám sát việc quản lý điều hành Công ty thông qua việc giám sát hoạt động của HĐQT và Ban Giám Đốc trong công tác quản lý, điều hành, việc chấp hành luật pháp, chế độ chính sách của Nhà nước, việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và điều lệ Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh

Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát luôn tuân thủ Pháp luật, đảm bảo tính chính xác, khách quan, công khai và kịp thời.



Trong năm 2018, Ban kiểm soát chưa ghi nhận trường hợp nào vi phạm quy định về trách nhiệm, nghĩa vụ của người quản lý Công ty và cũng không nhận được kiến nghị hoặc khiếu nại nào của cổ đông về tình hình hoạt động của Công ty.

**3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.**

a. Lương, thưởng, thù lao

Các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Nhân sự chủ chốt, Ban kiểm soát năm 2018:

- Tổng thù lao TV HĐQT và nhân sự chủ chốt 769.005.062 đồng.
- Tổng thù lao thành viên Ban kiểm soát: 36.000.000 đồng.

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Công ty luôn chấp hành các quy định về quản trị Công ty theo quy định của Nhà nước.

**VI. Báo cáo tài chính**

**1. Ý kiến kiểm toán**

Đơn vị kiểm toán độc lập: CTY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN RSM VIỆT NAM

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần thương mại và đầu tư VI NA TA BA tại ngày 31 tháng 12 năm 2018 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

**2. Các vấn đề cần nhấn mạnh:**

Chúng tôi muốn lưu ý người đọc đến Mục 2.5 trong Thuyết minh báo cáo tài chính về việc lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh của Công ty bị âm 30.076.951.840 VND trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2018. Ngoài ra, như đã nêu tại Mục 11 trong Bản thuyết minh báo cáo tài chính, doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ năm nay giảm 97% so với năm trước. Những điều kiện này cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Ý kiến của chúng tôi không bị ảnh hưởng bởi vấn đề này.

**3. Báo cáo tài chính được kiểm toán (Báo cáo đính kèm)**

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ  
VI NA TA BA  
QUẬN 11-TP. HỒ CHÍ MINH  
HOÀNG ĐĂNG TIẾN